PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ CÔNG AN

BỘ CÔNG AN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 57/2012/TT-BCA *Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2012*

THÔNG TƯ
Quy định chi tiết thi hành việc nhập khẩu, quản lý, sử dụng, tiêu hủy mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

Căn cứ Nghị định số 58/2003/NĐ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định về kiểm soát nhập khẩu, xuất khẩu, vận chuyển quá cảnh lãnh thổ Việt Nam chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần;

Căn cứ Nghị định số 45/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ hướng dẫn việc nhập khẩu, lấy mẫu, quản lý, sử dụng mẫu các chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần vì mục đích quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Quyết định số 52/2011/QĐ-TTg ngày 21 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm,

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định chi tiết thi hành việc nhập khẩu, quản lý, sử dụng, tiêu hủy mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết thi hành việc nhập khẩu, quản lý, sử dụng, tiêu hủy mẫu các chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần (gọi chung là mẫu các chất ma túy) vì mục đích quốc phòng, an ninh theo quy định của Nghị định số 45/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ hướng dẫn việc nhập khẩu, lấy mẫu, quản lý, sử dụng mẫu các chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần vì mục đích quốc phòng, an ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc nhập khẩu, quản lý, sử dụng, tiêu hủy mẫu các chất ma túy, vì mục đích quốc phòng, an ninh.

Điều 3. Các loại mẫu các chất ma túy

1. Mẫu các chất ma túy chuẩn.

2. Mẫu chất ma túy là vật chứng thu giữ từ các vụ án ma túy.

3. Mẫu nguồn hơi các chất ma túy.

Điều 4. Kinh phí bảo đảm hoạt động

Kinh phí bảo đảm cho việc nhập khẩu, quản lý, sử dụng mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh do ngân sách Nhà nước cấp trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị được phép tiến hành các hoạt động này.

Chương II
NHẬP KHẨU MẪU CÁC CHẤT MA TÚY VÌ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH

Điều 5. Cơ quan được phép nhập khẩu mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an là cơ quan duy nhất được phép nhập khẩu mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh.

Điều 6. Thẩm quyền cấp, thu hồi giấy phép nhập khẩu mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

Văn phòng thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy Bộ Công an chịu trách nhiệm cấp, thu hồi giấy phép nhập khẩu mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hồ sơ xin cấp phép nhập khẩu mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

Hồ sơ xin cấp phép nhập khẩu mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh bao gồm:

1. Văn bản chứng minh nguồn kinh phí hợp pháp;

2. Dự trù đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

3. Văn bản thông báo hàng viện trợ (nếu là hàng viện trợ);

4. Công văn đề nghị cấp phép nhập khẩu của Viện Khoa học hình sự.

Điều 8. Trình tự, thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

1. Căn cứ vào dự trù nhu cầu sử dụng mẫu các chất ma túy đã được Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm phê duyệt, Viện Khoa học hình sự lập hồ sơ đề nghị cấp phép nhập khẩu mẫu các chất ma túy gửi Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy thẩm định.

2. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy có trách nhiệm thẩm định hồ sơ; nếu đủ hồ sơ, điều kiện được phép nhập khẩu, có đối tác nhận ủy thác nhập khẩu hợp pháp thì cấp giấy phép nhập khẩu theo các mẫu số 1a, 1b, Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp không đủ hồ sơ, điều kiện nhập khẩu thì Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy thông báo bằng văn bản cho Viện Khoa học hình sự để bổ sung hồ sơ.

Giấy phép nhập khẩu mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh phải được làm thành 5 bộ (mỗi bộ gồm 1 bản tiếng Việt và 1 bản tiếng nước ngoài theo yêu cầu): 1 bộ gửi cho Viện Khoa học hình sự, 1 bộ gửi cho Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, 1 bộ gửi Cơ quan Hải quan cửa khẩu nơi làm thủ tục nhập khẩu, 1 bộ lưu tại Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy, 1 bộ gửi nơi xuất khẩu.

3. Sau khi được cấp giấy phép nhập khẩu, Viện Khoa học hình sự tiến hành các thủ tục nhập khẩu: Ký hợp đồng với đối tác được phê duyệt ủy thác nhập khẩu (trường hợp được Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Tài chính cho mua để sử dụng); phối hợp với đại diện đối tác viện trợ làm thủ tục nhập khẩu (nếu có).

Chương III
QUẢN LÝ, SỬ DỤNG, TIÊU HỦY MẪU MA TÚY VÌ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH

Điều 9. Cơ quan được sử dụng mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

1. Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an; các Phòng Kỹ thuật hình sự Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy hoặc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy và môi trường Công an cấp huyện và các cơ quan chuyên trách đấu tranh phòng chống ma túy Trung ương, địa phương thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

3. Các cơ sở đào tạo cán bộ phòng, chống ma túy thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

4. Các đơn vị huấn luyện chó nghiệp vụ và các động vật khác thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

Điều 10. Lập dự trù mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

1. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị có nhu cầu sử dụng mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh phải hoàn thành lập dự trù nhu cầu sử dụng cho năm tiếp theo và gửi về Viện Khoa học hình sự theo thời gian sau:

a) Các cơ quan, đơn vị sử dụng cấp Trung ương, gửi dự trù về Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an trước ngày 01 tháng 5 theo Mẫu số 2a, Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Các cơ quan, đơn vị sử dụng còn lại gửi dự trù về Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở, trước ngày 01 tháng 4; Phòng Kỹ thuật hình sự tập hợp nhu cầu sử dụng của các cơ quan, đơn vị gửi về Viện Khoa học hình sự trước ngày 01 tháng 5 theo Mẫu số 2b, Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Viện Khoa học hình sự có trách nhiệm kiểm tra từng khoản, mục, tập hợp dự trù nhu cầu sử dụng mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh của các cơ quan, đơn vị để báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát phòng chống tội phạm duyệt dự trù nhu cầu sử dụng mẫu theo mẫu số 2c, Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp hồ sơ dự trù có nội dung chưa rõ thì Viện Khoa học hình sự thông báo bằng văn bản cho cơ quan, đơn vị đã dự trù để giải trình làm rõ. Quá 15 ngày làm việc, kể từ khi gửi văn bản yêu cầu giải trình mà không có văn bản trả lời thì coi như không có nhu cầu sử dụng mẫu.

3. Sau khi có văn bản phê duyệt dự trù nhu cầu sử dụng mẫu các chất ma túy của Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm, Viện Khoa học hình sự có trách nhiệm:

- Lập hồ sơ đề nghị Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy cấp giấy phép nhập khẩu (đối với các mẫu cần phải nhập khẩu).

- Xây dựng kế hoạch và triển khai chuyển dạng, phân chia, đóng gói thành các đơn vị sản phẩm phù hợp với mục đích sử dụng cụ thể đối với các sản phẩm chế tạo. Khi tiến hành chế tạo mẫu các chất ma túy phải lập biên bản theo quy định.

Điều 11. Cấp phát mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

1. Các cơ quan, đơn vị sử dụng cấp Trung ương hoặc có trụ sở tại thành phố Hà Nội, nhận mẫu tại Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an. Các đơn vị sử dụng còn lại nhận mẫu tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở.

2. Các đơn vị sử dụng mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh, liên hệ với Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an; Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thống nhất thời gian, địa điểm giao nhận mẫu, bố trí lực lượng, phương tiện để thực hiện việc tiếp nhận mẫu, đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và tạo mọi điều kiện để đơn vị sử dụng nhận được mẫu trong thời gian nhanh nhất.

Điều 12. Giao nhận, bảo quản, vận chuyển mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

1. Khi giao nhận mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh, cán bộ được giao nhiệm vụ phải tiến hành kiểm tra đối chiếu tên chất, chủng loại, số lượng và nồng độ, hàm lượng, số lô sản xuất, hạn dùng, chất lượng và ký vào sổ giao nhận. Cán bộ giao nhận, vận chuyển, bảo quản phải được thủ trưởng đơn vị giao nhiệm vụ bằng văn bản.

2. Kho mẫu các chất ma túy quốc gia đặt tại Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an do Trung tâm giám định ma túy trực tiếp quản lý, là nơi tiếp nhận các mẫu nhập khẩu, mẫu do các lực lượng phòng, chống ma túy trích từ các vụ án phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh và bảo quản, cấp phát mẫu các chất ma túy đã chế tạo.

Kho mẫu trung gian đặt tại Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Phòng Kỹ thuật hình sự trực tiếp quản lý, là nơi bảo quản, cấp phát mẫu các chất ma túy đã chế tạo; kho bảo quản phải bảo đảm chắc chắn, an toàn cháy, nổ; trường hợp không có kho riêng thì mẫu các chất ma túy phải được bảo quản trong tủ sắt riêng có khoá chắc chắn. Khi cấp phát phải có phiếu xuất kho, phiếu lĩnh theo các mẫu số 3, số 4, Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này. Người đến nhận mẫu các chất ma túy phải có Giấy chứng minh nhân dân hoặc Giấy chứng minh Công an nhân dân.

Điều 13. Sử dụng mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

1. Các cơ quan, đơn vị sử dụng mẫu các chất ma túy để phục vụ truy nguyên nguồn gốc phải thực hiện theo đúng quy định về giám định truy nguyên nguồn gốc. Lập biên bản hoặc sổ ghi đầy đủ quá trình sử dụng mẫu có chữ ký xác nhận của các cán bộ tham gia phân tích mẫu và lãnh đạo quản lý trực tiếp.

2. Các phòng thí nghiệm giám định sử dụng mẫu chuẩn phục vụ giám định phải mở sổ theo dõi quá trình sử dụng mẫu có chữ ký xác nhận của các cán bộ tham gia phân tích mẫu và lãnh đạo quản lý trực tiếp.

3. Các đơn vị sử dụng mẫu phục vụ huấn luyện nghiệp vụ, đào tạo, huấn luyện chó nghiệp vụ hoặc các động vật khác phải lập biên bản ghi lại tình trạng và các quá trình sử dụng mẫu có chữ ký xác nhận của các cán bộ trực tiếp sử dụng mẫu và lãnh đạo quản lý trực tiếp.

4. Người trực tiếp sử dụng phải tự bảo quản và tự chịu trách nhiệm trong suốt quá trình sử dụng mẫu. Nếu mẫu các chất ma túy do thừa, không sử dụng hết hoặc quá hạn sử dụng thì đơn vị sử dụng phải làm công văn trả lại đơn vị cấp phát và lập biên bản giao nhận.

5. Sau mỗi đợt sử dụng hoặc cuối mỗi năm vào thời điểm nộp dự trù năm, các đơn vị sử dụng nộp biên bản sử dụng mẫu về Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an và được lưu tại kho mẫu quốc gia.

6. Đơn vị sử dụng mẫu các chất ma túy phải mở sổ theo dõi sử dụng theo quy định tại Mẫu số 5 ban hành kèm theo Thông tư này. Viện Khoa học hình sự phải mở sổ theo dõi nhập, xuất kho theo các Mẫu số 6a, 6b, Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 14. Tiêu hủy mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh

1. Khi không có nhu cầu sử dụng mẫu các chất ma túy, Phòng Kỹ thuật hình sự phải bàn giao lại cho kho mẫu quốc gia.

2. Khi mẫu các chất ma túy lưu trữ quá nhiều hoặc bị giảm chất lượng sau khi đã sử dụng hoặc bị biến đổi do thời hạn bảo quản thì Viện trưởng Viện Khoa học hình sự phải có văn bản báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm (ghi rõ tên, nồng độ, hàm lượng, số lượng, lý do xin hủy, phương pháp hủy) để trình Bộ trưởng Bộ Công an xem xét, lập Hội đồng tiêu hủy. Hội đồng tiêu hủy bao gồm các thành viên: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện Khoa học hình sự, Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an, cán bộ phụ trách kho lưu trữ quốc gia. Trình tự, thủ tục tiêu hủy mẫu các chất ma túy thực hiện như quy định của pháp luật tố tụng hình sự về tiêu hủy vật chứng và phải lập biên bản, chụp ảnh, lưu hồ sơ theo quy định tại Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an.

Chương IV
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, THỐNG KÊ VÀ KIỂM SOÁT VIỆC NHẬP KHẨU, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG MẪU CÁC CHẤT MA TÚY VÌ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH

Điều 15. Chế độ báo cáo, thống kê

1. Hàng năm, từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 10 tháng 01, các đơn vị sử dụng, nhập khẩu phải thống kê, báo cáo tình hình sử dụng theo Mẫu số 7 ban hành kèm theo Thông tư này gửi Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an (qua đơn vị cấp phát mẫu). Ngày 15 tháng 01 hàng năm, Viện Khoa học hình sự phải báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm và Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy về tình hình nhập khẩu, sử dụng, tiêu hủy và tồn

kho mẫu các chất ma túy của năm trước theo Mẫu số 8, Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trường hợp bị nhầm lẫn hoặc thất thoát mẫu các chất ma túy, các cơ quan, đơn vị phải báo cáo ngay với cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp. Khi nhận được báo cáo, cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp phải tiến hành ngay việc thẩm tra, xác minh để có biện pháp xử lý thích hợp và gửi báo cáo về Bộ Công an (qua Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm).

Điều 16. Trách nhiệm giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

1. Các cơ quan, đơn vị có chức năng nhập khẩu, quản lý, sử dụng, tiêu mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm theo thẩm quyền trong việc nhập khẩu, quản lý, sử dụng, tiêu mẫu các chất ma túy của cơ quan, đơn vị mình và tổng hợp báo cáo về Bộ Công an (qua Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm).

2. Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm, Bộ Công an chủ trì phối hợp với cơ quan chức năng của các bộ, ngành, địa phương tiến hành giám sát, kiểm tra, thanh tra việc nhập khẩu, quản lý, cấp phát và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền quy định.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2012.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

2. Các Tổng cục trưởng, Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Công an, Giám đốc sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan đến nhập khẩu, quản lý, sử dụng, tiêu hủy mẫu các chất ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện Thông tư, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Bộ Công an (qua Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm) để có hướng dẫn kịp thời./.

BỘ TRƯỞNG

Thượng tướng Trần Đại Quang

Phụ lục
MẪU CÁC VĂN BẢN, SỔ QUẢN LÝ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 57/2012/TT-BCA ngày 18/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Công an)

Mẫu số	Tên văn bản, sổ quản lý	Đơn vị sử dụng
1a	Giấy phép nhập khẩu	Viện KHHS
1b	Import licence	Viện KHHS
2a	Dự trù nhu cầu sử dụng mẫu ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh năm.....	Các đơn vị sử dụng mẫu các chất ma túy
2b	Tập hợp nhu cầu sử dụng mẫu ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh tại tỉnh/TP …… năm	Phòng KTHS CA tỉnh, tp
2c	Tập hợp nhu cầu sử dụng mẫu ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh toàn quốc năm	Viện KHHS
3	Phiếu lĩnh mẫu ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh đợt ..... năm	Phòng KTHS
4	Phiếu lĩnh mẫu ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh đợt ..... năm	Các đơn vị sử dụng mẫu các chất ma túy
5	Theo dõi sử dụng mẫu ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh năm.....	Các đơn vị sử dụng mẫu các chất ma túy
6a	Sổ theo dõi nhập kho mẫu ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh năm	Viện KHHS
6b	Sổ theo dõi xuất kho mẫu ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh năm	Viện KHHS
7	Báo cáo tình hình sử dụng mẫu ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh năm	Các đơn vị sử dụng mẫu các chất ma túy
8	Báo cáo xuất, nhập kho lưu trữ quốc gia mẫu ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh năm	Viện KHHS

Mẫu số 1a

BỘ CÔNG AN
VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC
PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ MA TÚY

Số: .....

GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU

Hà Nội, ngày… tháng… năm…

Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy - Bộ Công an chứng nhận:

Viện Khoa học hình sự là đơn vị chịu sự điều chỉnh của các điều khoản pháp luật liên quan đến các chất nằm trong danh mục thuộc Công ước năm 1961, năm 1971, năm 1988, và tuân theo luật phòng chống ma túy Việt Nam được phép nhập khẩu các mặt hàng sau đây:

A. Nhà nhập khẩu:

- Tên nhà nhập khẩu
- Đại diện: Ông/Bà.....
- Chức vụ:.....
- Địa chỉ: …….....

Đơn vị sử dụng

- Tên đơn vị sử dụng:……
- Đại diện: Ông/Bà:……Chức vụ:……
- Địa chỉ:……...

Lý do (mục đích) nhập khẩu:

B. Mô tả chính xác tên và khối lượng chất được nhập khẩu (nêu tên chung quốc tế):

Danh mục …: Các chất ma túy …..

TT	Tên chất	Số lượng (gam)	Ghi chú

C. Nhà xuất khẩu:

- Tên nhà xuất khẩu: …….....
- Đại diện: Ông/Bà .....
- Chức vụ:.....
- Địa chỉ:.....

Các điều khoản kèm theo:

- Hàng hóa sẽ được nhập về qua cảng Việt Nam
- Giấy phép này không được trao đổi
- Thời hạn hiệu lực: từ ngày… tháng… năm đến ngày tháng năm

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nơi nhận:
- Viện KHHS;
- Nhà xuất khẩu;
- VPU;
- Cục CSĐT TP về MT.

Mẫu số 1b

MINISTRY OF PUBLIC SECURITY
Social Republic of VIETNAM
Standing Office on Crime and Drugs Control

IMPORT LICENCE

No. ..... Hanoi, date.....

Standing Office on Crime and Drugs Control of ministry of Public Security here by certify that:

Institute of Forensic Science, Ministry of Public Security Being the authority charged with the administration of the relating to the drugs to with the 1961, 1971, 1988 conventions apply:

A. Importer:

Name: .....

Address: .....

End-user:

Name: .....

Address:.....

B. Exact description and amount of drug to be imported including the international non-propietary name, if any:

LIST….: List of substances ….

Nun	Substances	Quantity in gram	Notis

C. Exporter:

Name:

Address

Subject to the following conditions:

- The consignment shall be imported through the any port of S.R.Vietnam
- This authorization is not transferable
- Validity period from date…….....to date…….....

Att:
- IFS;
- Exporter;
- PDNA;
- Customer;

Presever:
- SOCDC

Standing Office on Crime and Drugs Control of R.S.Vietnam

Mẫu số 2a

TÊN (cơ quan quản lý trực tiếp)
Tên đơn vị sử dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....( )

....., ngày... tháng.... năm....

DỰ TRÙ NHU CẦU SỬ DỤNG
MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN
PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM .....

Kính gửi: …….

TT	Tên mẫu, nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Phần báo cáo năm trước				Dự trù	Duyệt	Ghi chú
			Dự trù	Đã lĩnh	Hoàn trả	Đã sử dụng			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									
2									
3									

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu đơn vị sử dụng

Người lập dự trù

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

* Dự trù này áp dụng cho các đơn vị sử dụng mẫu QPAN
* Có thể làm dự trù bổ sung trong năm nhưng cột 5, 6, 7 phải là số liệu của thời gian trước ngày làm dự trù bổ sung
(Bản dự trù này nên gửi cùng bản báo cáo tình tình sử dụng)

Mẫu số 2b

CÔNG AN TỈNH.....
PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ

Số:...../CAT(PC54)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày... tháng.... năm....

TẬP HỢP NHU CẦU SỬ DỤNG
MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN
PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH TẠI TỈNH/TP …… NĂM .....

Kính gửi: Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an

Căn cứ vào đề xuất nhu cầu sử dụng mẫu ma túy vì mục đích QP, AN của các đơn vị sử dụng thuộc tỉnh, thành phố ……, Phòng KTHS tập hợp nhu cầu mẫu năm ……. và xin được báo cáo như sau:

TT	Tên đơn vị sử dụng	Tên mẫu ma túy	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					
3					

(Gửi kèm bản photo dự trù nhu cầu sử dụng mẫu của các đơn vị)

Nơi nhận:
- Như kính gửi
- Lưu Phòng KTHS

Người tập hợp dự trù

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 2c

TỔNG CỤC CẢNH SÁT PCTP
VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../C54(P1, P7)

....., ngày... tháng... năm...

TẬP HỢP DỰ TRÙ NHU CẦU SỬ DỤNG MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH TOÀN QUỐC NĂM .....

Kính gửi: Đ/c Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm

Căn cứ vào đề xuất nhu cầu sử dụng mẫu ma túy vì mục đích QP, AN của các đơn vị sử dụng, viện KHHS tập hợp nhu cầu toàn quốc năm……. và xin được xét duyệt như sau:

TT	Tên mẫu, nồng độ/hàm lượng	Nguồn*	Đơn vị tính	Dự trù	Duyệt	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						
2						
3						

(*)Trong nước hay nhập khẩu

Duyệt bản dự trù này gồm ....trang .....khoản

Người tập hợp dự trù

Viện trưởng viện KHHS
(Ký tên, đóng dấu)

Tổng cục trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như kính gửi
- UBQG PC MT, AIDS-MD
- Lưu: C54(P7).

Mẫu số 3

Tên đơn vị
Số:

Ngày… tháng… năm…

PHIẾU LĨNH MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH
ĐỢT ..... NĂM .....

TT	Tên mẫu nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng lĩnh	Ghi chú

Tổng số: ..... khoản

Người phát **Người lĩnh**

Lãnh đạo Trung tâm giám định ma túy đã kiểm tra **Viện trưởng Viện Khoa học hình sự**

* Số lượng phải ghi bằng chữ, chữ đầu viết hoa
* Phần gốc lưu tại kho lưu trữ mẫu quốc gia

Tên đơn vị
Số:

Ngày… tháng… năm…

PHIẾU LĨNH MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH
ĐỢT ..... NĂM .....

TT	Tên mẫu nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng lĩnh	Ghi chú

Tổng số: ..... khoản

Người phát **Người lĩnh**

Lãnh đạo Trung tâm giám định ma túy đã kiểm tra **Viện trưởng Viện Khoa học hình sự**

Mẫu số 4

Tên đơn vị
Số: *Ngày… tháng… năm…*

PHIẾU LĨNH MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH
ĐỢT ..... NĂM .....

TT	Tên mẫu nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng lĩnh	Ghi chú

Tổng số: ..... khoản

Người phát **Người lĩnh**

Thủ trưởng đơn vị

* Số lượng phải ghi bằng chữ, chữ đầu viết hoa
* Phần gốc lưu tại kho mẫu

Tên đơn vị
Số: *Ngày…. tháng… năm….*

PHIẾU LĨNH MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH
ĐỢT ..... NĂM .....

TT	Tên mẫu nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng lĩnh	Ghi chú

Tổng số: ..... khoản

Người phát **Người lĩnh**

Thủ trưởng đơn vị

Mẫu số 5

Tên đơn vị sử dụng
Trang số:

SỔ THEO DÕI SỬ DỤNG
MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN
PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM .....

Ngày tháng	TT	Tên mẫu nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng sử dụng	Lý do sử dụng	Ghi chú

* Sổ có đóng dấu giáp lai của đơn vị

Mẫu số 6a

VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ
TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH MA TÚY

SỔ THEO DÕI NHẬP KHO
MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN
PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM .....

Ngày tháng	Đơn vị/người cung cấp mẫu (ký tên)	Thông tin về vụ án	Tên mẫu	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng mẫu	Ghi chú

* Sổ có đóng dấu giáp lai của đơn vị

Mẫu số 6b

VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ
TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH MA TÚY

SỔ THEO DÕI XUẤT KHO
MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN
PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM .....

Ngày tháng/ số phiếu lĩnh	Người nhận mẫu (đơn vị, số giấy giới thiệu, công văn, ký tên)	Tên mẫu nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng mẫu	Mục đích sử dụng	Ghi chú

* Sổ có đóng dấu giáp lai của đơn vị

Mẫu số 7

TÊN (cơ quan quản lý trực tiếp)
Tên đơn vị sử dụng

Số:...../.....(...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG
MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN
PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM .....

Kính gửi: Viện Khoa học hình sự

TT	Đợt sử dụng trong năm	Tên mẫu nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng lĩnh	Số phiếu, ngày tháng lĩnh	Số lượng đã dùng	Số lượng hoàn trả	Lý do sử dụng	Ghi chú

Nơi nhận:
- Nt
- Lưu

Người lập báo cáo

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 8

TỔNG CỤC CẢNH SÁT PCTP
VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../C54(P7)

....., ngày... tháng.... năm….

BÁO CÁO XUẤT, NHẬP KHO LƯU TRỮ QUỐC GIA MẪU MA TÚY, TIỀN CHẤT, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM .....

Kính gửi: .....

I. Báo cáo nhập kho mẫu mới:

TT	Tên mẫu	Đơn vị tính	Số lượng nhập	Ngày tháng nhập	Nguồn gốc mẫu	Tình trạng mẫu	Ghi chú

II. Báo cáo quá trình chế tạo, chuyển mẫu từ dạng ban đầu thành đơn vị sản phẩm sử dụng

III. Báo cáo tái nhập kho mẫu sử dụng còn dư:

TT	Tên mẫu	Đơn vị tính	Số lượng tái nhập	Ngày tháng	Nguồn gốc mẫu	Tình trạng mẫu	Ghi chú

IV. Báo cáo xuất kho

TT	Tên mẫu nồng độ, hàm lượng	Đơn vị tính	Số lượng xuất kho	Số phiếu lĩnh, ngày tháng xuất	Nơi nhận	Ghi chú

V. Đánh giá chung

VI. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:
- .....
- .....
- Lưu: C54(P7)

TRUNG TÂM GIÁM ĐỊNH MA TÚY

VIỆN TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)